

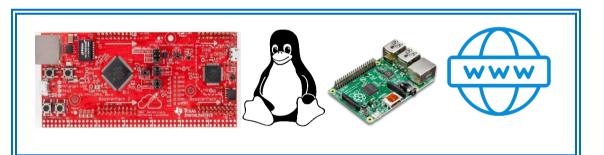




LẬP TRÌNH HỆ THỐNG NHƯNG

Đề tài: Hệ thống giám sát nhiệt độ - độ ẩm

GVHD: Ths. Bùi Quốc Bảo



Nhóm 2

Lê Văn Hoàng Phương1512579Trương Thiện Phúc1512555Nguyễn Trọng Phú1412920Nguyễn Đình Phúc1512519

Thứ 6, 25/05/2018



I. Thông tin thành viên

Họ và tên	MSSV	Vai trò	Nhiệm vụ	Kết quả	Tổng hợp	
Lê Văn Hoàng	1512579	Nhóm trưởng	Quản lí nhóm và phân công nhiệm vụ	Hoàn thành tốt		
			Thiết kế hệ thống	Hoàn thành tốt		
			Lập trình Web server và	Hoàn thành đúng mục	Hoàn thành	
			GUI	tiêu, đúng thời gian	100% - (10đ)	
Phương			Kiểm tra hệ thống và	Hoàn thành đúng như kế		
1			demo	hoạch		
			Chuẩn bị và tổng hợp báo	II a kan 4 la kan la dikan a la an	l	
			cáo	Hoàn thành đúng hạn		
			Điều khiển buổi họp nhóm	Đầy đủ		
			Tìm hiểu module			
	1412920	Thành viên	SIM800L:	1. Đạt đúng như tiêu chí		
Nguyễn Trọng			1. AT CMD	2. Đạt, trễ hạn	Hoàn thành	
Phú			2. GET	3. Chưa đạt	70% - (7đ)	
I IIu			3. POST		70% - (7d)	
			Thực hiện 1 phần báo cáo	Thiếu sót, trễ hạn		
			Họp nhóm	Vắng 2 lần		
	1 15125551	Thành viên	Tìm hiểu cảm biến DTH11	Trễ hạn, chưa đầy đủ	_	
			Giao tiếp cảm biến	Hoàn thành nhưng trễ		
Trương Thiện			nạn	•	Hoàn thành 80% - (8đ)	
Phúc			Giao tiếp SIM800L	Hoàn thành đúng hạn		
			Thực hiện 1 phần báo cáo	Thiếu sót, trễ hạn		
			Họp nhóm	Vắng 2 lần		
	1512519	g Thành viên		ham gia Không	Không	
Naman Diet			Không tham gia		tham gia	
Nguyễn Đình Phúc					thực hiện	
Fnuc				_	đề tài − 0%	
					- (0đ)	

II. Muc luc

II.1. Nội dung

I. THÔNG TIN THÀNH VIÊN	2
II. MUC LUC	3
II.1. NỘI DUNG II.2. HÌNH ẢNH	5
III. LỜI NÓI ĐẦU	<u>6</u>
IV. GIỚI THIỆU	7
IV.1. THIẾT BỊ THU THẬP DỮ LIỆU	7
IV.2. MÁY CHỦ DỊCH VỤ WEB	7
IV.3. GIAO TIÉP NGƯỜI DÙNG	
<u>V.</u> ĐặC TẢ	8
<u> </u>	<u></u>
V.1. ĐẶC TẢ SẢN PHẨM	
V.2. ĐẶC TẢ KĨ THUẬT	
V.3. ĐẶC TẢ PHẦN CỨNG	
V.4. ĐẶC TẢ PHẦN MỀM	
V.5. ĐẶC TẢ KIỂM TRA	10
•	
·	
·	
VI. THIẾT KẾ	11
VI. THIẾT KẾ	11
VI. THIẾT KẾ	11
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1. SƠ ĐỔ KHỚI	11 11
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỔI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM	11 11
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ Đổ KHỔI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT	111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ ĐÔ KHỐI VI.1.2. TRUYÊN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỔI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỚI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỐI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ ĐÔ KHỐI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. Sơ ĐÔ KHỐI PHẦN CỨNG	
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỔI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MỔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐỔ KHỔI PHẦN CỨNG VI.3. THIẾT KẾ FIRMWARE	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỔI VI.1.2. TRUYỀN ĐỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MỚ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐỔ KHỔI PHẦN CỨNG VI.3.1. HỆ THỚNG	11111111
VI. THIẾT KÉ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐÔ KHỐI VI.1.2. TRUYÈN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐỔ KHỐI PHẦN CỨNG VI.3. THIẾT KẾ FIRMWARE VI.3.1. HỆ THỐNG VI.3.2. CẨM BIỂN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM DTH11	
VI. THIẾT KÉ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. SƠ ĐỔ KHỚI VI.1.2. TRUYÈN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÓ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐỔ KHÓI PHẦN CỨNG VI.3. THIẾT KẾ FIRMWARE VI.3.1. HỆ THỐNG VI.3.2. CẨM BIẾN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM DTH11 VI.4. THIẾT KẾ PHẦN MỀM.	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ đỏ KHÓI VI.1.2. TRUYỀN DỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. Mô HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐỔ KHỔI PHẦN CỨNG VI.3.1. HỆ THỐNG VI.3.2. CẢM BIỂN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM DTH11 VI.4. THIẾT KẾ PHẦN MỀM VI.4.1. PHIỀN LÀM VIỆC (SESSION)	11111111
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ ĐÔ KHỔI VI.1.2. TRUYỀN ĐՐ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KẾ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐÔ KHỔI PHẦN CỨNG VI.3. THIẾT KẾ FIRMWARE VI.3.1. HỆ THỚNG VI.3.2. CẨM BIẾN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM DTH11 VI.4. THIẾT KẾ PHẦN MỀM VI.4.1. PHIÊN LÂM VIỆC (SESSION) VI.4.2. TUYẾN/ĐƯỜNG ĐẪN	
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ ĐÔ KHÓI VI.1.2. TRUYỀN ĐỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KỆ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐÔ KHỔI PHẦN CỨNG VI.3. THIỆT KỆ FIRMWARE VI.3.1. HỆ THÓNG VI.3.2. CẨM BIẾN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM DTH11 VI.4. THIẾT KỆ PHÀN MỀM VI.4.1. PHIỀN LÀM VIỆC (SESSION) VI.4.2. TUYỆN/ĐƯỜNG DẪN VI.4.3. GIAO DIỆN WEB	
VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ Đổ KHÓI VI.1.2. TRUYÊN ĐỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.2.2. Khách VI.2.1. THÀNH PHÂN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐỔ KHÓI PHÂN CỨNG VI.3. THIẾT KẾ FIRMWARE VI.3.1. HỆ THÓNG VI.3.2. CẢM BIỂN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ÂM DTH11 VI.4. THIẾT KẾ PHẨN MỀM VI.4.1. PHIÊN LÂM VIỆC (SESSION) VI.4.2. TUYẾN/ĐƯỜNG DẪN VI.4.3. GIAO DIỆN WEB VI.4.4. LỗI MÁY CHỦ (CORE BACK-END)	
VI. THIẾT KẾ VI.1. NGUYÊN LÝ VI.1.1. Sơ ĐÔ KHÓI VI.1.2. TRUYỀN ĐỮ LIỆU QUA GSM VI.1.3. MÔ HÌNH SERVER – CLIENT VI.1.3.1. Máy chủ VI.1.3.2. Khách VI.2. THIẾT KỆ PHẦN CỨNG VI.2.1. THÀNH PHẦN PHẦN CỨNG VI.2.2. SƠ ĐÔ KHỔI PHẦN CỨNG VI.3. THIỆT KỆ FIRMWARE VI.3.1. HỆ THÓNG VI.3.2. CẨM BIẾN NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM DTH11 VI.4. THIẾT KỆ PHÀN MỀM VI.4.1. PHIỀN LÀM VIỆC (SESSION) VI.4.2. TUYỆN/ĐƯỜNG DẪN VI.4.3. GIAO DIỆN WEB	

VII.1. MẠNG 20 VII.2. MÁY CHỦ 21 VII.3. HỆ THỐNG NHÚNG 21 VII.4. TOÀN BỘ HỆ THỐNG 22
VII.2. MÁY CHỦ
VII.3. HÈ THỐNG NHÚNG
VII.4. TOÀN BỘ HỆ THỐNG
<u>VIII. KÉT LUÂN</u>
VIII.1. ĐẠT ĐƯỢC
VIII.1.1. MÁY CHỦ DỊCH VỤ WEB
VIII.1.1.1 Khách hàng
VIII.1.1.2. Quản trị viên
VIII.1.2. GIAO TIÉP MẠNG GIỮA NHIỀU THIẾT BỊ
VIII.2. ƯU ĐIỂM CỦA HỆ THỐNG
VIII.2.1. GIAO DIỆN WEB ĐƯỢC HIỂN THỊ THEO LOẠI NGƯỜI TRUY CẬP ĐẾN MÁY CHỦ
VIII.2.2. CHỈ CHO PHÉP NGƯỜI DÙNG TRUY CẬP VÀO GIAO DIỆN QUẢN LÍ KHI NGƯỜI DÙNG ĐÃ ĐĂNG NHẬP VÀ
Hợp lệ 30
VIII.2.3. Tự ĐỘNG HIỂN THỊ WEB PHÙ HỢP VỚI PHIÊN LÀM VIỆC
VIII.3. HƯỚNG PHÁT TRIỂN31
<u>IX.</u> <u>THAM KHẢO</u>

II.2. Hình ảnh

HÌNH V.1-1. SƠ ĐỔ KHỐI HỆ THỐNG8
HÌNH V.3-1. SƠ ĐỔI KHỐI KẾT NỐI CÁC MODULE9
HÌNH VI.1-1. NGUYÊN LÍ GIAO TIẾP CÁC PHẦN CỦA HỆ THỐNG11
HÌNH VI.1-2. MÔ HÌNH KHÁCH – CHỦ
HÌNH VI.2-1. SƠ ĐỔ MẠCH CỦA HỆ THỐNG NHÚNG12
HÌNH VI.3-1. LƯU ĐỒ GIẢI THUẬT HỆ THỐNG NHÚNG13
HìNH VI.3-2. GIẢN ĐỔ ĐỊNH THÌ CỦA DTH1114
HÌNH VI.3-3. MASTER GỬI TÍNH HIỆU BẮT ĐẦU14
HÌNH VI.3-4. SLAVE TRUYỀN DỮ LIỆU14
HìNH VI.3-5. ĐỊNH THÌ BIT 0/114
HÌNH VII.1-1. KIỂM TRA KHỞI ĐỘNG SIM20
HÌNH VII.1-2. KIỂM TRA GỬI DỮ LIỆU ĐẾN MÁY CHỦ20
HÌNH VII.1-3. ĐỮ LIỆU ĐÁP ỨNG TỪ MÁY CHỦ20
HÌNH VII.2-1. KIỂM TRA QUÁ TRÌNH TƯƠNG TÁC VỚI MÁY CHỦ DỊCH VỤ WEB THÔNG QUA CONSOLE 21
HÌNH VII.3-1. KIỂM TRA ĐỘC NHIỆT ĐỘ - ĐỘ ẨM21
HÌNH VII.4-1. KIỂM TRA GIAO TIẾP TOÀN HỆ THỐNG22
HÌNH VIII.1-1. GIAO TIẾP NGƯỜI DÙNG – MÁY CHỦ
HÌNH VIII.1-2. GIAO TIẾP THIẾT BỊ NHÚNG – MÁY CHỦ
HÌNH VIII.2-1. HIỂN THỊ WEB KHI CHƯA AI ĐĂNG NHẬP HỢP LỆ BẰNG TRÌNH DUYỆT30
HÌNH VIII.2-2. HIỂN THỊ WEB KHI CHƯA AI ĐĂNG NHẬP HỢP LỆ KHÔNG THÔNG QUA TRÌNH DUYỆT30
HÌNH VIII.2-3. HIỂN THỊ WEB CHO KHÁCH HÀNG30
HÌNH VIII.2-4. HIỂN THỊ WEB CHO QUẢN TRỊ VIÊN

III. <u>Lời nói đầu</u>

Hiện nay trên thị trường đã xuất hiện rất nhiều thiết bị có thể đo đạc nhiệt độ, độ ẩm và tích hợp nhiều chức năng hơn thế nữa. Tuy nhiên, những thiết bị này được thiết kế chủ yếu để đo nhiệt độ - độ ẩm cho một kho hang, một lô hang được vận tải đường dài và quy mô lớn; những thiết bị phục vụ cho mục đích nhỏ như giám sát một khu trồng rau xanh, một căn phòng, ... còn khá ít và chi phí để sử dụng một website để quản lí còn khá cao. Tất cả lí do trên dẫn đến một điều các thiết bị giám sát thông minh khó áp dụng vào đời sống thường. Vì vậy nhóm em mang đến một giải pháp cho giải quyết được những vấn đề trên, đó chính là "Hệ thống giám sát nhiệt độ - độ ẩm thông qua mạng GSM".

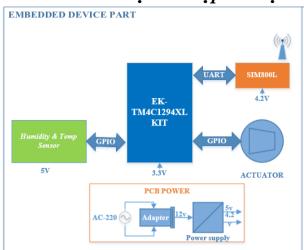
Sau khi thực hiện đề tài, chúng em đã học thêm được nhiều kiến thức mới về moudule SIM, Web, ... đồng thời chúng em cũng gặp không ít khó khăn khi tiếp cận chúng.

Mục tiêu của nhóm em là thiết kế một hệ thống thu thập nhiệt độ - độ ẩm, sau đó gửi những giá trị này đến một máy chủ và hiển thị lên màn hình với giao diện web. Nhóm em hi vọng rằng, tuy đây chỉ là một bản chạy thử, 1 bản chế tạo mẫu nhưng trong tương lai ý tưởng này sẽ được phát triển và áp dụng vào thực tế.

IV. Giới thiệu

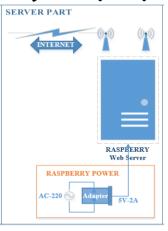
Hệ thống này gồm 3 phần chính: thiết bị thu thập dữ liệu, máy chủ và GUI (giao tiếp người dùng).

IV.1. Thiết bị thu thập dữ liệu



Thiết bị này có chức năng lấy giá trị nhiệt độ độ ẩm sau một khoảng thời gian cho trước, sau đó gửi chúng đến cơ sở dữ liêu thông qua mạng 2.5G, cơ sở dữ liệu này tồn tại trên máy chủ.

IV.2. Máy chủ dịch vụ web



Đây là trung tâm lưu trữ dữ liệu nhận được từ cảm biến. Đồng thời là nơi cung cấp dịch vụ web như giám sát nhiệt độ, độ ẩm thông qua website.

Có 2 gải pháp thực tế cho máy chủ này:

- [1] Người dung có thể tự sở hữu một máy tính nhúng Raspberry Pi3.
- [2] Người dung có thể tham gia vào "hệ sinh thái giám sát nhiệt độ độ ẩm" bằng cách đăng kí một tài khoản và trả phí cho nhà cung cấp dịch vụ web.

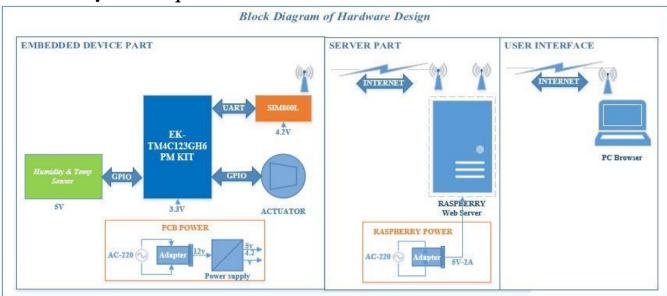
IV.3. Giao tiếp người dùng



Người dùng có thể giám sát nhiệt độ, độ ẩm thông qua một trang web trên trình duyệt máy tính hoặc điện thoại. Khi có dữ liệu mới gửi đến máy chủ thì chúng sẽ được cập nhật và hiển thị cho người dùng.

V. <u>Đặc tả</u>

V.1. Đặc tả sản phẩm



Hình V.1-1. Sơ đồ khối hệ thống

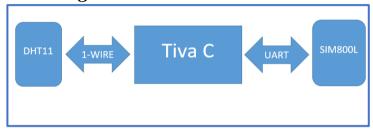
Tên sản phẩm	Hệ thống giám sát nhiệt độ - độ ẩm thông qua mạng GSM
Ten san phani	- Thu thập nhiệt độ - độ ẩm.
	- Gửi và lưu trữ dữ liệu tại máy chủ.
Chức năng	- Giám sát nhiệt độ - độ ẩm thông qua website.
	- Hệ thống đa người dùng (khách hàng)
	- Cảnh báo vượt quá ngưỡng cài đặt trước.
1/0	- Input: Nhiệt độ, độ ẩm.
I/O	- Output: dữ liệu được lưu tại máy chủ
Giao tiếp người dùng	- Web: quản lí thiết bị, hiển thị biểu đồ nhiệt độ - độ ẩm, cảnh báo vượt ngưỡng, cài đặt ngưỡng.
Giao tiếp ngoại	- Internet: GSM 2.5G/3G thông qua module SIM800L.

V.2. Đặc tả kĩ thuật

7.2. Due to to total		
	- Modul sim800L	
Thành phần phần cứng	- Kit Tiva C	
	- Sensor DHT11	
	- Raspberry Pi 3	
Vậu gầu nhần giững	- Có Diode giảm áp cho mudule SIM800L	
Yêu cầu phần cứng	- Adapter I > 1A	
	- Điều khiển ngoại vi.	
Thành phần firmware	- Giao tiếp người dùng (cảnh báo tại TivaC).	
	- Giao tiếp với máy chủ.	
	- Ngôn ngữ C.	
Vân aầu Eimannana	- Đọc cảm biến và hiển thị ra Terminal thông qua UART.	
Yêu cầu Firmware	- Gửi dữ liệu đến máy chủ và hiển thị kết quả.	
	- Cập nhật ngưỡng nhiệt độ - độ ẩm	

Thành phần phần mềm	 Máy chủ nhận dữ liệu từ module SIM800L và lưu vào CSDL. Phục vụ dịch vụ web cho người dùng.
Yêu cầu phần mềm	 HTML, CSS, angularjs, js, nodejs, ejs. Lắng nghe kết nối từ SIM800L. Xác nhận kết quả giao tiếp với SIM800L. Đính kèm danh sách ngưỡng và gửi cho SIM800L. Lưu dữ liệu cảm biến vào CSDL. Đầy đủ thủ tục liên quan đến người dùng(log in, log out, sign up, management,). Hiển thị đồ thị nhiệt độ và độ ẩm theo thời gian thực. Phân biệt khách hàng và quản trị viên

V.3. Đặc tả phần cứng



Hình V.3-1. Sơ đồi khối kết nối các module

- Thành phần:

Thiết bị	Mô tả
Adapter	Input: 100-240VAC, Output: 5VDC– 2A
Power supply	IC TM4C123GH6PM: output 3.3VDC
MCU	Kit Launchpad Tiva C
2G/3G	SIM800L, 4.2V - 1A

V.4. Đặc tả phần mềm

Phần	Chức năng
	Tạo máy chủ HTTP và lắng nghe kết nối
Core	Nhận dữ liệu từ SIM800L
back-end	Giao tiếp CSDL
	Render view cho front-end
	Hiển thị biểu đồ nhiệt độ - độ ẩm
	Hiển thị cảnh báo vượt ngưỡng
Front-end	Quản lí thông tin tài khoản
	Cập nhật ngưỡng
	Responsive UI
	Lưu trữ thông tin tài khoản
CSDL	Lưu trữ dữ liệu cảm biến
	Lưu trữ dự liệu cảnh báo

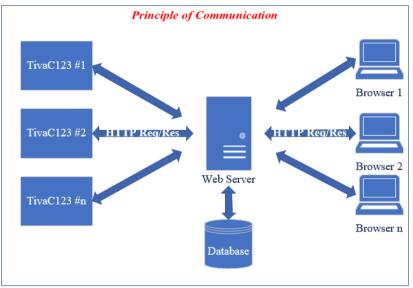
V.5. Đặc tả kiểm tra

Phần	Nội dung	
Công cụ dùng để kiểm tra	VOM	
Môi trường kiểm tra	Sóng GSM đủ mạnh, SIM có sử dụng 3G và khả dụng	
Mô hình sản phẩm được kiểm tra	Lắp ghép module phần cứng	
	Kiểm tra cảm biến và GPIO	
	Kiểm tra kết nối 3G thành công hay không	
	Kiểm tra giao tiếp SIM và máy chủ	
Quá trình kiểm tra	Kiểm tra đồ thị trên website	
	Kiểm tra thủ tục liên quan thông tin khách hàng	
	Kiểm tra cập nhật ngưỡng	

VI. Thiết kế

VI.1. Nguyên lý

VI.1.1.Sơ đồ khối



Hình VI.1-1. Nguyên lí giao tiếp các phần của hệ thống

VI.1.2. Truyền dữ liệu qua GSM

Khung dữ liệu được truyền:

Devid Packetid Curr_Humid Curr_Temp

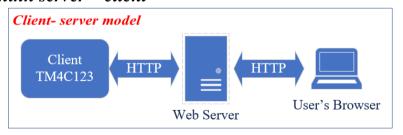
⇒ Chuỗi truy vấn đến máy chủ:

http://hoangphuongserver.ddns.net:8000/data_collect/collectData/devid=
...&packetid=...&curr Humid=...&curr Temp=...

Trong đó:

Khóa	Giá trị
Devid	Mã thiết bị gán duy nhất cho mỗi thiết bị
Packetid	Mã số gói dữ liệu được gửi đến máy chủ
Curr_Humid	Giá trị độ ẩm hiện tại
Curr_Temp	Giá trị nhiệt độ hiện tại

VI.1.3. Mô hình server – client



Hình VI.1-2. Mô hình khách - chủ

VI.1.3.1. Máy chủ

Server lột máy chủ với ứng dụng web cho phép lưu dữ liệu vào CSDL và cung cấp giao diện cho người dùng quản lí thông qua trình duyệt. Các dữ liệu được gửi và nhận thông qua giao thức HTTP.

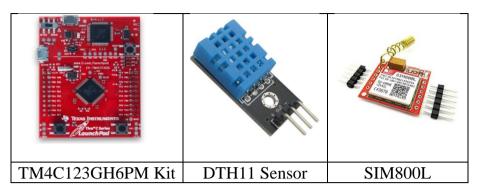
VI.1.3.2. Khách

Client là thiết bị thu thập dữ liệu thụ động gửi một yêu cầu đến server, sau đó được server đáp ứng với những yêu cầu đó.

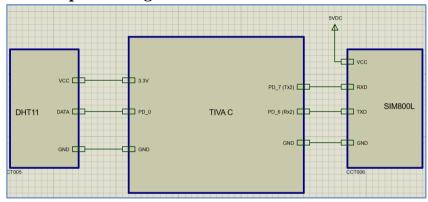
VI.2. Thiết kế phần cứng

VI.2.1. Thành phần phần cứng

Bảng VI.2-1. Thành phần phần cứng (hệ thống nhúng)



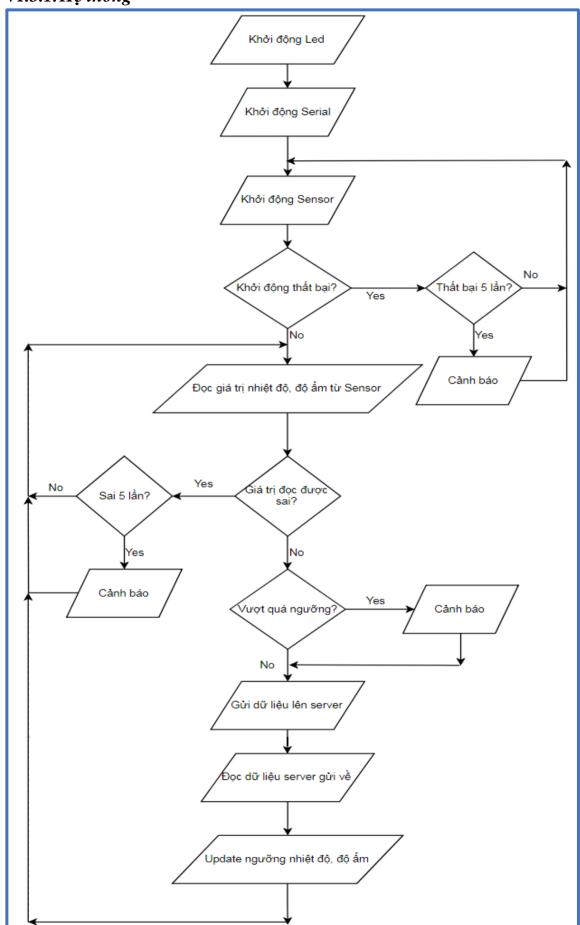
VI.2.2. Sơ đồ khối phần cứng



Hình VI.2-1. Sơ đồ mạch của hệ thống nhúng

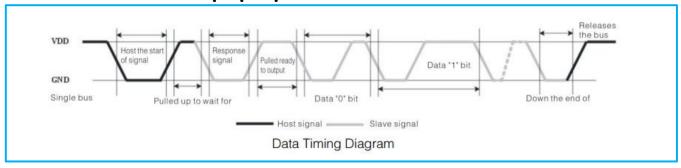
VI.3. Thiết kế firmware

VI.3.1. Hệ thống

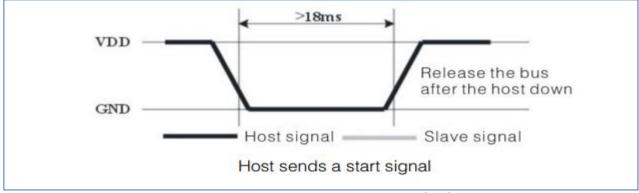


Hình VI.3-1. Lưu đồ giải thuật hệ thống nhúng

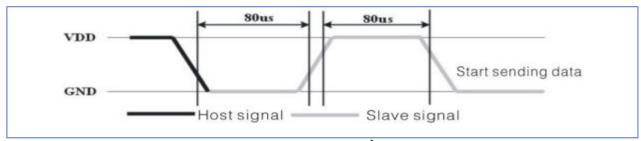
VI.3.2. Cảm biến nhiệt độ - độ ẩm DTH11



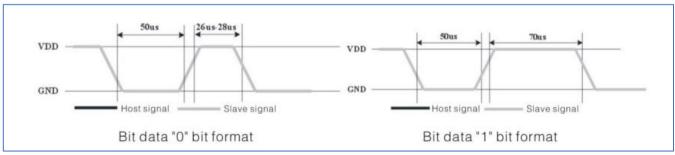
Hình VI.3-2. Giản đồ định thì của DTH11



Hình VI.3-3. Master gửi tính hiệu bắt đầu



Hình VI.3-4. Slave truyền dữ liệu



Hình VI.3-5. Định thì bit 0/1

VI.4. Thiết kế phần mềm

VI.4.1. Phiên làm việc (session)

Phiên làm việc được gửi kèm trong phần header của một TCP/IP packet. Máy chủ cấp phiên làm việc cho người dùng hợp lệ thông qua: req.session.userId = createdUser.id;

```
login: function(req, res) {
   for(var key in req.body) {
     if(req.body.hasOwnProperty(key)) {
      var array = req.param(key).split(",");
}
```

```
console.log('> login debug:' + key);
   User.findOne({
       or: [{
           email: req.param('email')
          } , {
            username: req.param('username')
       } ]
   }, function foundUser(err, createdUser) {
      if (err) return res.negotiate(err);
      if (!createdUser) return res.notFound();
      Passwords.checkPassword({
       passwordAttempt: req.param('password'),
       encryptedPassword: createdUser.encryptedPassword
      }).exec({
        error: function(err) {
          return res.negotiate(err);
       },
        incorrect: function() {
          return res.notFound();
       },
        success: function() {
          if (createdUser.deleted) {
           return res.forbidden("'Your our account has been deleted. Please
contact your admin to restore your account. '");
          }
          if (createdUser.banned) {
           return res.forbidden("'Your our account has been banned, violation of
the Terms of Service. '");
          }
          // Store session in agency's browser
          req.session.userId = createdUser.id;
          return res.ok();
        }
      });
   });
  }, //login
```

VI.4.2. Tuyến/đường dẫn

```
// PAGE
/*PAGE CONTROLLER*/
'GET /': 'PageController.showHomePage',
'GET /dashboard': 'PageController.showDashboardPage',
'GET /signup': 'PageController.showSignupPage',
'GET /forgotPassword': 'PageController.showForgotPasswordPage',
'GET /tabview/user/map': 'PageController.showMapPage',
// USER
/*USER CONTROLLER*/
'PUT /user/login': 'UserController.login',
'GET /user/admin': 'UserController.adminUsers',
'PUT /user/update-admin/:id': 'UserController.updateAdmin',
'PUT /user/update-banned/:id': 'UserController.updateBanned',
'PUT /user/update-deleted/:id': 'UserController.updateDeleted',
'PUT /user/change-password': 'UserController.changePassword',
'PUT /user/update-gravatarUrl': 'UserController.updateGravatarUrl',
'PUT /user/remove-profile': 'UserController.removeProfile',
'POST /user/signup': 'UserController.signup',
/*IN DASHBOARD*/
'POST /logout': 'UserController.logout',
'GET /:username': 'PageController.showProfilePage',
'GET /profile/:username' : {
 controller: 'PageController',
 action: 'showProfilePage',
 skipAssets: true
},
//DATA COLLECT
```

```
/data collect/collectData/devid=:devid&packetid=:packetid&curr Humid=:curr Humid&cu
rr Temp=:curr Temp' : 'Data collectController.collectData',
/* TABLE TAB */
 'GET /data collect/GetDevDataByID/:DevId':
'Data collectController.GetDevDataByID',
 //DEVICE
 /* DEVICE TAB */
 'GET /device/GetDevList': 'DeviceController.GetDevList',
 'POST /device/AddDevice': 'DeviceController.AddDevice',
 'PUT /device/ChangValidDevice': 'DeviceController.ChangValidDevice',
 'PUT /device/RemoveDevice': 'DeviceController.RemoveDevice',
 //WARNING
 /*THRESHOLD*/
 'GET /threshold/GetThresholdList': 'ThresholdController.GetThresholdList',
 'PUT /threshold/UpdateThreshold': 'ThresholdController.UpdateThreshold',
 'PUT /threshold/RemoveThreshold': 'ThresholdController.RemoveThreshold',
 /*WARNING*/
 'GET /warning/GetWarningList': 'WarningController.GetWarningList',
```

VI.4.3. Giao diên web

Thành phần	<i>Api/route</i> cung cấp dữ liệu	Ngôn ngữ/thư viện sử dụng
Hiển thị trang chủ	'GET /': 'PageController.showHomePage'	HTML, CSS, Angularjs, js, jQuery
Hiển thị web quản lí chính	'GET /dashboard': 'PageController.showDashboardPage'	HTML, CSS, Angularjs, ejs, js, jQuery
Log in	'PUT /user/login': 'UserController.login'	Angularjs
Log out	'POST /logout': 'UserController.logout'	Angularjs
Cập nhật thông tin tài khoản	'PUT /user/change-password': 'UserController.changePassword', 'PUT /user/update-gravatarUrl': 'UserController.updateGravatarUrl'	HTML, CSS, Angularjs, js, jQuery

Quản trị viên quản lí khách	'GET /user/admin': 'UserController.adminUsers',		
hàng	'PUT /user/update-admin/:id': 'UserController.updateAdmin',		
	'PUT /user/update-banned/:id': 'UserController.updateBanned',	HTML, CSS, Angularjs, js, jQuery	
	'PUT /user/update-deleted/:id': 'UserController.updateDeleted',	jQuery	
	'PUT /user/remove-profile': 'UserController.removeProfile',		

VI.4.4. Lõi máy chủ (Core back-end)

Thành phần	Api/route	Ngôn ngữ/thư viện sử dụng
Giao tiếp với module SIM800L	'GET /data_collect/collectData/devid=:devid&packetid=: packetid&curr_Humid=:curr_Humid&curr_Temp=:curr_T emp': 'Data collectController.collectData',	Nodejs/ Sailjs
CRUD Database	<pre>Model.create() Model.update() Model.destroy() Model.find() Model.findOne()</pre>	Nodejs/Sailjs

VI.4.5. Cơ sở dữ liệu

User model	Device Model	Data_collect Model	Threshold Model	Warning model
<pre>id: { type: 'integer', primaryKey: true, autoIncrement: true }, email: { type: 'string', email: 'true', unique: 'true', required: true }, username: { type: 'string', unique: 'true', required: true }, encryptedPassword: { type: 'string' }, company: { type: 'string' }, address: { type: 'string' }, phone: { type: 'integer' }, gravatarURL: { type: 'string' }, deleted: { type: 'string' }, defaultsTo: false }, banned: { type: 'boolean', defaultsTo: false }, passwordRecoveryToken: { type: 'string', defaultsTo: 'abcdefghi }, device: { collection: 'device', via: 'owner' },</pre>	<pre>id: { type: 'integer', primaryKey: true, autoIncrement: true, }, devid: { type: 'integer', unique: true }, devname: { type: 'string', required: true }, parameter: { type: 'string', }, owner: { model: 'user' }, valid: { type: 'boolean', defaultsTo: false },</pre>	<pre>id: { type: 'integer', autoIncrement: true primaryKey: true, unique: true }, devid: { type: 'integer', unique: false }, packetid: { type: 'integer', //required: true }, humid: { type: 'float', defaultsTo: 0.0 }, temp: { type: 'float', defaultsTo: 0.0 },</pre>	<pre>id: { type: 'integer', primaryKey: true, autoIncrement: true }, devid: { type: 'integer', unique: true }, owner: { model: 'user', // type: 'integer', defaultsTo: 40, }, lowerTemp: { type: 'integer', defaultsTo: 20, }, upperHumid: { type: 'integer', defaultsTo: 80, }, lowerHumid: { type: 'integer', defaultsTo: 50, },</pre>	<pre>id: { type: 'integer', primaryKey: true, autoIncrement: true }, devid: { type: 'integer', }, packetid: { type: 'integer', }, timestamp: { type: 'string', required: true }, message: { type: 'string', },</pre>

VII. Kết quả kiểm tra

VII.1. Mang

```
Call Ready

SMS Ready
AT+SAPBR=3,1,"CONTYPE","GPRS"
OK
AT+SAPBR=3,1,"APN","internet"
OK
AT+SAPBR=1,1
OK
AT+HITPINIT
OK
```

Hình VII.1-1. Kiểm tra khởi động SIM

✓ Đáp ứng từ module SIM "OK" cho biết quá trình khởi động các chức năng của SIM đã thành công.

```
AT+HTTPPARA="URL", "14.226.231.140:8000/data_collect/collectData/devid=7&packetid=7&curr_Humid=31&curr_Temp=72"
OK
AT+HTTPPARA="CID", 1
OK
AT+HTTPACTION=0
OK
+HTTPACTION: 0,200,15
```

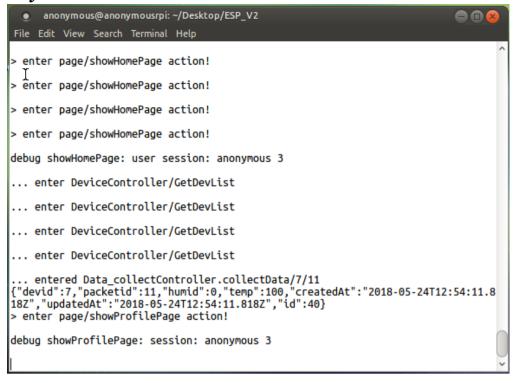
Hình VII.1-2. Kiểm tra gửi dữ liệu đến máy chủ

✓ Đáp ứng từ module SIM "OK" cho biết quá trình gửi dữ liệu đến máy chủ đã thành công.

```
+HTTPACTION: 0,200,97
Nguong: {
  "okID": 35000,
  "upperTemp": 27,
  "lowerTemp": 20,
  "upperHumid": 97,
  "lowerHumid": 60
}
```

Hình VII.1-3. Dữ liệu đáp ứng từ máy chủ

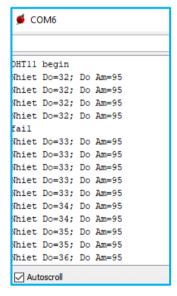
VII.2. Máy chủ



Hình VII.2-1. Kiểm tra quá trình tương tác với máy chủ dịch vụ web thông qua console

✓ Các yêu cầu gửi đến máy chủ dều được đáp ứng đúng như đã thiết kế.

VII.3. Hệ thống nhúng



Hình VII.3-1. Kiểm tra đọc nhiệt độ - độ ẩm

VII.4. Toàn bộ hệ thống

```
| Serial port COM6 opened | Serial begin | Serial b
```

Hình VII.4-1. Kiểm tra giao tiếp toàn hệ thống

VIII. <u>Kết luận</u>

VIII.1. Đạt được

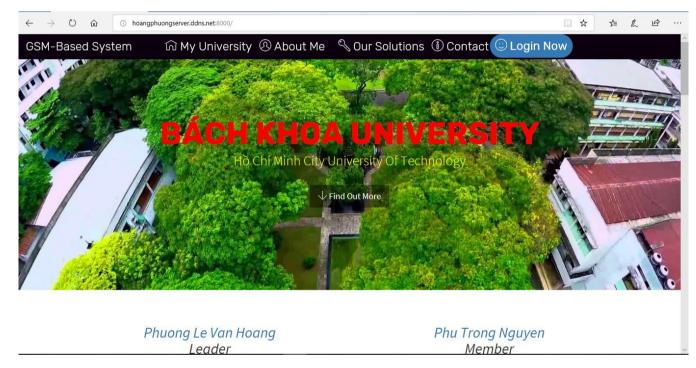
Nhóm chúng em trước mắt đã đạt được một số thành tựu:

- [1] Thiết kế và vận hành được một hệ thống nhúng.
- [2] Thiết kế thành công một máy chủ dịch vụ web.
- [3] Xây dựng thành công một dịch vụ web đa người dùng gồm khách hang và quản trị viên
- [4] Giao tiếp giữa phần nhúng và máy chủ thông qua module SIM800L.

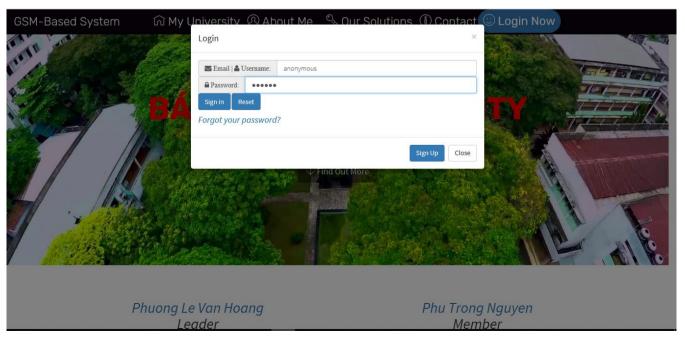
VIII.1.1. Máy chủ dịch vụ web

VIII.1.1.1. Khách hàng

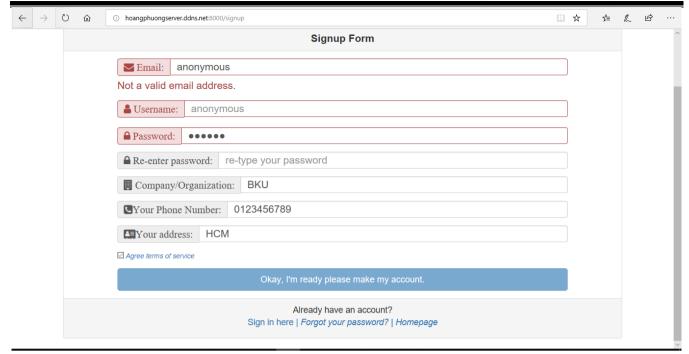
[1] Trang chủ



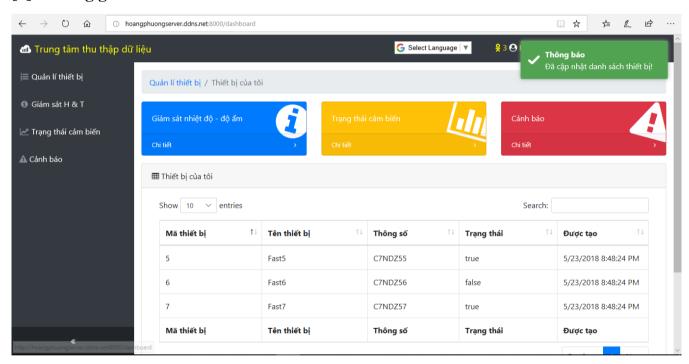
[2] Đăng nhập



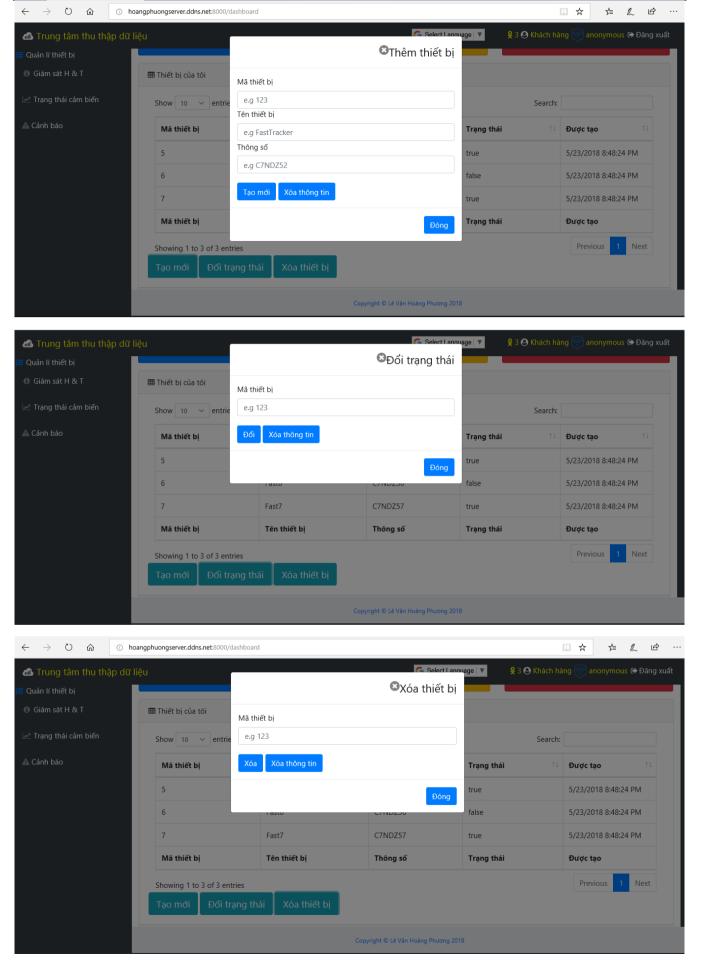
[3] Đăng kí tài khoản



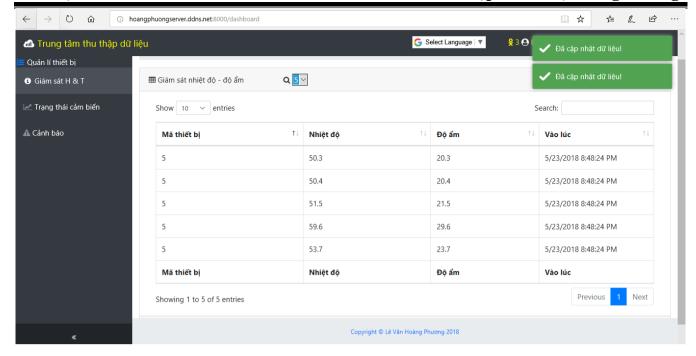
[4] Trang giám sát



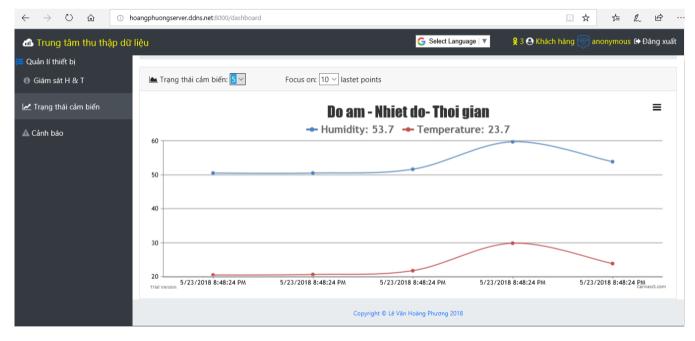
[5] Quản lí thiết bị



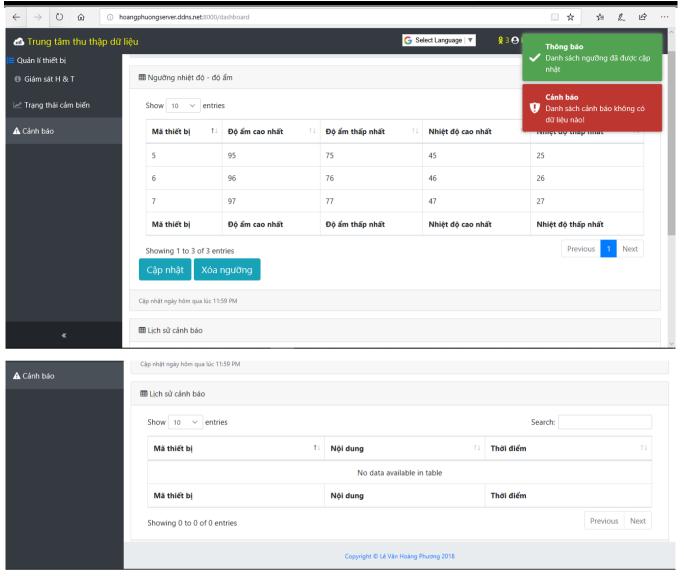
[6] Theo dõi nhiệt độ - độ ẩm



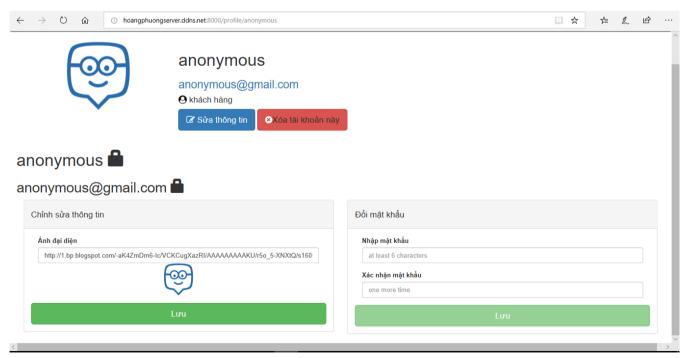
[7] Trạng thái cảm biến



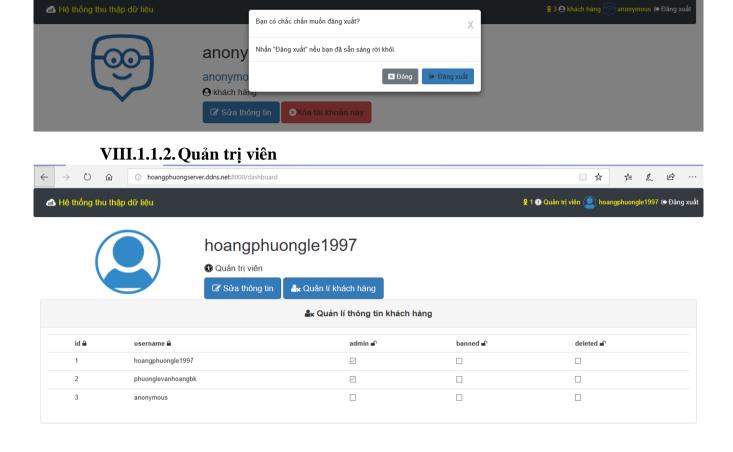
[8] Ngưỡng và cảnh báo vượt ngưỡng



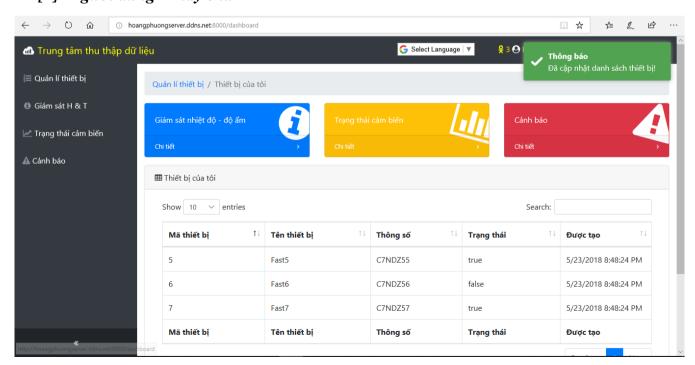
[9] Quản lí thông tin cá nhân



[10] Đăng xuất



VIII.1.2. Giao tiếp mạng giữa nhiều thiết bị [1] Người dùng – máy chủ



Hình VIII.1-1. Giao tiếp người dùng – máy chủ

[2] Thiết bị nhúng – máy chủ

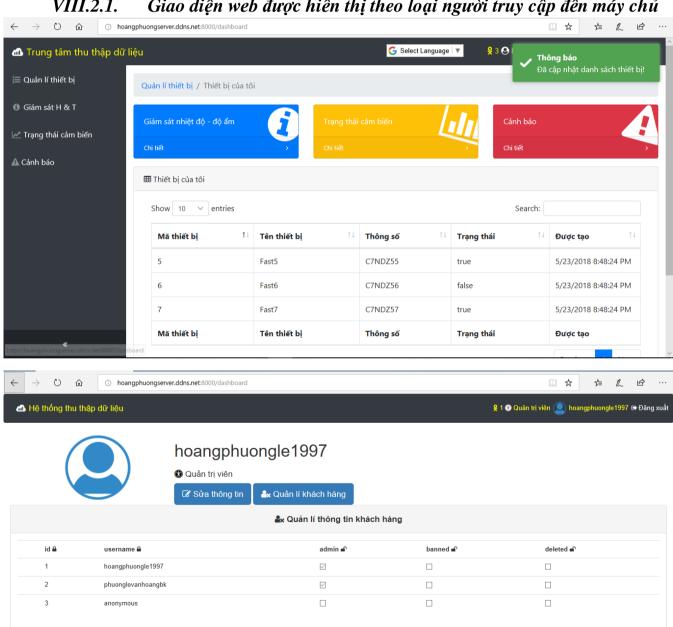
```
"okID": 1111,
"upperTemp": 0,
"lowerTemp": 0,
                                                    "upperHumid": 0,
                                                    "lowerHumid": 0
      entered Data_collectController.collectData/7/11
{"devid":7,"packetid":11,"humid":0,"temp":100,"createdAt":"2018-05-24T12:54:11.8
18Z","updatedAt":"2018-05-24T12:54:11.818Z","id":40}
```

Hình VIII.1-2. Giao tiếp thiết bị nhúng – máy chủ

VIII.2. Ưu điểm của hệ thống

Máy chủ dịch vụ web có được cải tiến hơn so một số framework khác.

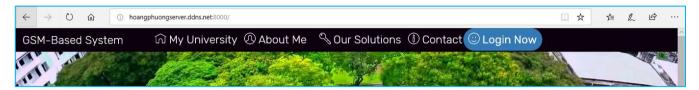
Giao diện web được hiển thị theo loại người truy cập đến máy chủ *VIII.2.1.*



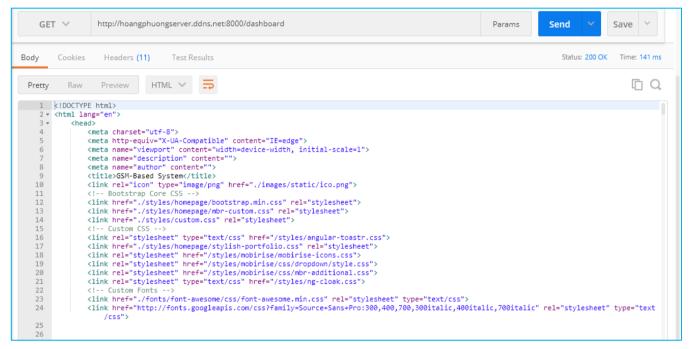
VIII.2.2. Chỉ cho phép người dùng truy cập vào giao diện quản lí khi người dùng đã đăng nhập và hợp lệ

Khi chưa đăng nhập, mặc định máy chủ sẽ gửi trang chủ đến cho người sử dụng và buộc người sử dụng phải dăng nhập/đăng kí hợp lệ để đến được nội dụng mà họ mong muốn.

✓ Khi chưa đăng nhập:



Hình VIII.2-1. Hiển thị web khi chưa ai đăng nhập hợp lệ bằng trình duyệt



Hình VIII.2-2. Hiển thị web khi chưa ai đăng nhập hợp lệ không thông qua trình duyệt

✓ Khi đã đăng nhập thành công:



Hình VIII.2-4. Hiển thị web cho quản trị viên

VIII.2.3. Tự động hiển thị web phù hợp với phiên làm việc

Khi người dùng thoát web "close tab" mà chưa đăng xuất thì khi người dùng nhập lại địa chỉ web, máy chủ sẽ tự động phát hiện người dùng hợp lệ và hiển thị giao diện phù hợp. Điều này cũng có nghĩa khi người dùng mở nhiều tab (khác ẩn danh) trong cùng một trình duyệt.

VIII.3. Hướng phát triển

Bản chạy thử nghiệm của nhóm em cơ bản đã thực hiện được đầy đủ những đặc điểm của một hệ thống giám sát nhiệt độ - độ ẩm trên thực tế. Và hiển nhiên hệ thống này vẫn còn rất nhiều khiếm khuyết và cần được khắc phục vào những phiên bản phát triển sau này.

Trong tương lai, chúng em hướng đến phát triển hệ thống này thành một hệ thống với những tính năng đầy đủ hơn có thể ứng dụng trong hệ thống giám sát vận tải đường dài, hệ thống định vị thiết bị thời gian thực, ...

Úng dụng socket.io để thời gian thực hóa hệ thống giám sát và nâng cao hiệu suất về thời gian và bang thông mạng.

IX. Tham khảo

- Web Application
 - [1] https://sailsjs.com/
 - [2] https://themes.getbootstrap.com/
 - [3] https://angularjs.org/
 - [4] https://nodejs.org/en/
 - [5] https://jquery.com/
 - [6] https://httpstatuses.com/
- **❖** SIM800L
 - [1] http://simcomm2m.com/En/
 - [2] http://hshop.vn/products/module-sim800l
 - [3] https://httpstatuses.com/
- ❖ TivaC TM4C123GH6PM
 - [1] https://hocarm.org/
 - [2] http://www.ti.com/
- * Raspberry Pi
 - [1] https://www.raspberrypi.org/
- Linux
 - [1] https://www.linux.org/
 - [2] https://www.ubuntu.com/download
 - [3] https://www.raspbian.org/
 - [4] https://ubuntu-mate.org/